

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 210/2024/HS-ST

Ngày: 23-9-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuý Vân và bà Lê Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Trinh - Thư ký của Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2024/TLST-HS ngày 12/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2024/QĐXXST-HS ngày 26/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Võ C, sinh ngày 03/02/1993 tại thành phố Q, tỉnh B; Nơi cư trú: Thôn 1, xã X, thị xã S, tỉnh R; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Võ T, sinh năm 1969 và bà: Phan Thị Đ, sinh năm 1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 30/9/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, Tiền sự: Ngày 07/10/2023 Công an thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2024, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn M, sinh ngày 16/6/1999 tại thành phố Q, tỉnh B; Nơi cư trú: Tổ 2, khu phố 1, phường G, thành phố Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1975 và bà: Nguyễn Thị A, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 24/03/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, Tiền sự: Ngày 30/5/2022 bị Công an thành phố Quy Nhơn xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Ngày 13/7/2022 bị Công an thành phố Quy Nhơn xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về

hành vi “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/3/2024, có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:*

Anh Hồ Chí B, sinh năm 1995 “Vắng mặt”.

Nơi cư trú: Tổ 7C, khu phố 1, phường O, thành phố Q, tỉnh B.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Huỳnh Thị Ái C, sinh năm: 1968 “Vắng mặt”.

Địa chỉ: 78 Hùng Vương, phường L, thành phố E, tỉnh K

- *Người làm chứng:*

Anh Võ Văn H, sinh năm: 1984 “Vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn V, xã I, thành phố E, tỉnh K.

Chị Nguyễn Thị P, sinh năm: 1991 “Vắng mặt”.

Địa chỉ: Tổ 16, khu phố 3, phường G, thành phố Q, tỉnh B.

Anh Phan Thanh Y, sinh năm: 1988 “Vắng mặt”.

Địa chỉ: Tổ 16, khu phố 3, phường G, thành phố Q, tỉnh B.

Anh Võ Văn U, sinh năm: 1965 “Vắng mặt”.

Địa chỉ: 28 Lê Công Miến, phường G, thành phố Q, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc Hồ Chí B (Sinh năm: 1995; trú: Tổ C5, khu phố 1, phường O, thành phố Q) làm mất xe mô tô của Võ C nên B hứa hẹn sẽ bồi thường cho C số tiền 4.000.000 đồng, cả hai thoả thuận với nhau mỗi tháng B sẽ trả C số tiền 1.000.000 đồng đến khi đủ số tiền 4.000.000 đồng. Tuy nhiên, B không thực hiện theo như thoả thuận nên vào khoảng 18 giờ ngày 07/01/2024, C rủ Nguyễn Văn M đến nhà B để đòi tiền, M đồng ý. Khi đến nơi, C yêu cầu B trả số tiền 1.000.000 đồng nhưng B không có tiền để trả, C chửi bới và dùng tay đánh B. Sau đó, C yêu cầu B phải kiếm tiền trả ngay, vì sợ bị đánh nên B đồng ý và dùng xe mô tô biển số 79L7-5458 chở C và M gặp người quen để mượn tiền trả. Trước khi đi C lấy con dao “Thái Lan” tại nhà B giắt vào lưng quần đem theo nhằm mục đích để B nhìn thấy mà sợ. Sau đó, B điều khiển xe mô tô biển số 79L7-5458 chở C và M đến quán cà phê “Mộng Cầm” tại khu phố 3, phường G, thành phố Q. Tại đây, B không mượn được tiền và kể với chị Nguyễn Thị P (Sinh năm: 1991; trú: Tổ 16, khu phố 3, phường G, thành phố Q; chủ quán cà phê) về việc bản thân bị đánh. C biết được việc này nên tức giận, khi B đi ra khỏi quán C đã dùng tay tát vào mặt B 01 cái rồi nói “*Mày chở tui đi mượn tiền trả chứ không là tao lấy xe của mày*”. Lúc này, B sợ bị C đánh nên giả vờ đồng ý rồi ngồi lên xe mô tô biển số 79L7-5458 nhanh chóng khởi động xe, tăng ga bỏ chạy. Ngay lập tức, C và M đuổi theo, dùng tay nắm vào phần phía sau xe mô tô biển số 79L7-5458 kéo lại làm B ngã xuống đường. B đứng dậy thì bị M ôm giữ lại, B vùng thoát ra được

bỏ lại xe mô tô chạy bộ đến Công an phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn trình báo sự việc. Sau khi B bỏ đi, C chiếm đoạt xe mô tô biển số 79L7-5458 rồi điều khiển xe mô tô này chở M rời đi. Sau đó, cả hai đã sử dụng xe mô tô này làm phương tiện đi lại.

Ngày 01/3/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: Xe mô tô hiệu Sirius, biển số 79L7-5458, đã qua sử dụng, trị giá: 1.500.000 đồng.

Về dân sự: Bị hại Hồ Chí B đã nhận lại được xe mô tô biển số 79L7-5458 nên không yêu cầu bồi thường.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quy Nhơn đã tạm giữ và trả lại xe mô tô biển số 79L7-5458 cho bị hại Hồ Chí B.

Tại bản cáo trạng số 191/CT-VKSQN ngày 08/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố Võ C và Nguyễn Văn M về tội: “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Võ C và Nguyễn Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Võ C và Nguyễn Văn M về tội “Cướp tài sản” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Võ C từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Võ C không nói lời nói sau cùng. Bị cáo Nguyễn Văn M xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Võ C, Nguyễn Văn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Xuất phát từ việc anh Hồ Chí B làm mất xe mô tô của bị cáo Võ C nên hứa sẽ trả cho bị cáo Võ C 4.000.000 đồng, mỗi tháng trả 1.000.000 đồng nhưng anh B không thực hiện nên vào ngày 07/01/2024 tại trước quán cà phê “Mộng Cầm” thuộc khu phố 3, phường G, thành phố Q, tỉnh B, bị cáo Võ C cùng bị cáo Nguyễn Văn M đã có hành vi đe dọa, dùng vũ lực, giật xe mô tô biển số 79L7-5458 kéo lại làm anh B ngã xuống đường, anh B đứng dậy thì bị bị cáo M ôm giữ lại, anh B hoảng sợ nên bỏ chạy, bị cáo C và bị cáo M chiếm đoạt xe mô tô biển số 79L7-5458 rồi sử dụng xe mô tô này làm phương tiện đi lại.

Các bị cáo Võ C, Nguyễn Văn M có đầy đủ sức khỏe năng lực để điều khiển hành vi của mình nên phải biết hành vi dùng vũ lực chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xem thường pháp luật, muốn đòi tiền nhanh, các bị cáo đã dùng vũ lực tấn công anh Hồ Chí B rồi chiếm đoạt xe mô tô 79L7-5458 có trị giá 1.500.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố các bị cáo Võ C, Nguyễn Văn M về tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Trong vụ án có 02 bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo C có vai trò chính, là người đe dọa, dùng tay đánh bị hại và giằng lại xe mô tô của bị hại. Bị cáo M là đồng phạm với vai trò giúp sức nên phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi do từng bị cáo gây ra và hình phạt của bị cáo C phải cao hơn hình phạt của bị cáo M.

[3] Hành vi do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ của các bị cáo thì thấy:

- Các bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Cơ quan nhà nước xử phạt vi phạm hành chính, bị Tòa án xét xử.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều là những người đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án có lý có tình để các bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Anh Hồ Chí B đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết án về tội “Cướp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự (Áp dụng cho cả hai bị cáo);

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ C, Nguyễn Văn M đều phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Võ C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/3/2024.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/3/2024.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Võ C, Nguyễn Văn M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- CQ THAHS CA Tp. Quy Nhơn;
- Nhà tạm giữ CA TP. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hồng Diễm